

Số: 2292/QĐ-BVĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu
Cung cấp linh kiện theo máy, công cụ, dụng cụ cho đàn máy nội soi mềm

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2093/QĐ-BVĐHYD ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp linh kiện theo máy, công cụ, dụng cụ cho đàn máy nội soi mềm;

Xét đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 02/TTr-TCG ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp linh kiện theo máy, công cụ, dụng cụ cho đàn máy nội soi mềm và Báo cáo thẩm định số 02/BCTĐ-TTĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Tổ Thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp linh kiện theo máy, công cụ, dụng cụ cho đàn máy nội soi mềm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp linh kiện theo máy, công cụ, dụng cụ cho đàn máy nội soi mềm với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH trang thiết bị y tế Anh Khoa;
- Giá trúng thầu: 6.062.676.100 VND (Bằng chữ: Sáu tỷ không trăm sáu mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn một trăm đồng);

Giá trên đã bao gồm thuế, phí và các chi phí có liên quan.

- Danh mục trúng thầu: theo phụ lục đính kèm;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Phòng Vật tư thiết bị chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông/Bà Trưởng phòng Hành chính, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng Đơn vị Quản lý đầu thầu, Trưởng Phòng Vật tư thiết bị và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *ĐM*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TCG (K16-198-dclong) (3).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Bắc

PHỤ LỤC GÓI THẦU CUNG CẤP LINH KIỆN THEO MÁY, CÔNG CỤ, DỤNG CỤ CHO DÀN MÁY NỘI SOI MÈM
(Đính kèm Quyết định số 2892/QĐ-BVĐHYD ngày 22/11/2022)

STT	Tên danh mục	Đặc tính kỹ thuật	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Ký mã hiệu	Phân nhóm	Phân loại	DVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Kim sinh thiết khí phế quản	Kim sinh thiết khí phế quản: - Có lỗ bên dùng nhiều lần, ngâm tròn. - Chiều dài làm việc 1050mm, sử dụng cho ống soi có đường kính 2.0mm trở lên. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aomori Olympus Co., Ltd	Nhật Bản	FB-19C-I	3	A	Cái	10	10.905.600	109.056.000
2	Bình nước	Bình nước: - Dùng để rửa mặt kính ống nội soi. - Tương thích với máy Olympus OES 40, EVIS 140, 145, 160, 165, 180, 240, 260, ống soi siêu âm UE160, UM160, UC160, UC140, UMD140P đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Shirakawa Olympus Co., Ltd	Nhật Bản	MAJ-901			Cái	14	3.770.000	52.780.000
3	Chổi rửa loại ngắn vệ sinh đầu kênh	Chổi rửa loại ngắn vệ sinh đầu kênh: - Dùng để vệ sinh ống soi - Chổi rửa dùng nhiều lần - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Vietnam Co.,Ltd	Việt Nam	MH-507			Cái	120	299.000	35.880.000
4	Đầu nối van sinh thiết	- Đầu nối van sinh thiết: - Dùng để kết nối với van sinh thiết phế quản - Tương thích máy soi siêu âm phế quản hãng Olympus đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-1414			Cái	10	299.000	2.990.000
5	Dây cáp video gắn ống soi	Dây cáp video gắn ống soi: - Dùng để kết nối bộ xử lý với ống nội soi. - Tương thích hệ thống máy soi hãng Olympus, model: CV-165, CV-180 đang sử dụng tại bệnh viện.	Shirakawa Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-1430			Cái	5	51.356.000	256.780.000
6	Dụng cụ lắp bóng cho ống nội soi siêu âm	Dụng cụ lắp bóng cho ống nội soi siêu âm: - Dùng để đưa bóng vào đầu ống nội soi siêu âm phế quản để thao tác soi. - Tương thích với ống soi siêu âm hãng Olympus, model: BF-UC180F đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-1352			Cái	4	4.444.400	17.777.600
7	Nắp chống nước	Nắp chống nước: - Giúp ngăn ngừa nước vào ống nội soi khi ngâm ống nội soi vào dung dịch tiết trùng. - Tương thích với các loại ống soi hãng Olympus, model: EVIS 140, 145, 160, 165, 180, 240, 260, GF-UM130, -UMQ130, -UMD140P, -UC140P-AL5, -UCT140-AL5, -UCT140-DO5, -UC160P-OL5, -UCT160-OL5, -UC160P-AT8, -UCT160-AT8, -UE160-AL5 đang sử dụng tại bệnh viện.	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MH-553			Cái	8	4.425.200	35.401.600
8	Ống nối cho kênh nước phụ	Ống cho kênh nước phụ: - Tương thích máy rửa hãng Olympus, model: OER-AW đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-855			Cái	2	1.300.400	2.600.800
9	Ống nối cho kênh	Ống nối cho kênh: - Tương thích máy rửa hãng Olympus, model: OER-AW đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-1971			Cái	2	8.064.000	16.128.000
10	Ống nối cho ống nội soi phế quản hãng Olympus, model: BF-30, BF-40, BF-240	Ống nối cho ống nội soi phế quản: - Tương thích máy rửa hãng Olympus, model: OER-AW đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-1513			Cái	2	9.112.400	18.224.800
11	Ống nối cho van khí nước và kênh dụng cụ	Ống nối cho van khí nước và kênh dụng cụ: - Tương thích máy rửa hãng Olympus, model: OER-AW đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-1500			Cái	2	9.112.400	18.224.800
12	Van dùng cho kênh hút nước ống nội soi	Van hút dùng cho kênh hút nước ống nội soi: - Tương thích cho ống soi dạ dày, đại tràng hãng Olympus, model: GIF-H170, CF-H170I, GIF-HQ190, CF-HQ190 đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MH-443			Cái	320	1.848.000	591.360.000
13	Van hút cho ống soi khí phế quản	Van hút cho ống soi khí phế quản: - Tương thích với đường hút ống soi khí phế quản hãng Olympus, model: MAF-GM, MAF-TM, OES 30, 40, 60, E2, EVIS 160, 180, 190, 240, 260, BF-UM40, -UC160F, -UC180F, LTF-160, ENF-VT, -VT2 đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-207			Cái	10	125.000	1.250.000
14	Van khí nước	Van khí nước: - Tương thích với ống soi dạ dày hãng Olympus đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MH-438			Cái	320	2.177.200	696.704.000
15	Van khí nước cho ống soi siêu âm	Van khí nước: - Tương thích với ống soi siêu âm hãng Olympus đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-1444			Cái	4	9.513.200	38.052.800



STT	Tên danh mục	Đặc tính kỹ thuật	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Ký mã hiệu	Phân nhóm	Phân loại	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
16	Van sinh thiết	Van sinh thiết: - Tương thích với ống soi dạ dày hãng Olympus đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MB-358			Cái	580	57.000	33.060.000
17	Vỏ bọc cho đầu ống soi	Vỏ bọc cho đầu ống soi: - Tương thích với ống soi hãng Olympus, model: TJF-140R, TJF-160R, TJF-160VR đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-311			Cái	2	1.381.000	2.762.000
18	Chốt kênh sinh thiết dùng cho ống soi đường mật hãng Olympus, model: CHF-V	Chốt kênh sinh thiết dùng cho ống soi đường mật: - Hấp tiết khuẩn theo quy trình tiết khuẩn hơi nước. - Tương thích với ống soi đường mật hãng Olympus, model: CHF-V đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE.	Aizu Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	MAJ-891			Cái	4	7.832.100	31.328.400
19	Kim gấp dị vật hình răng chuột	- Kim gấp dị vật răng chuột dùng cho kênh dụng cụ, tương thích các ống nội soi đường mật, bàng quang đang sử dụng tại Bệnh viện, chiều dài 700mm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị + Độ mở ngàm 8mm + Tương thích với kênh dụng cụ 2 mm. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Aomori Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	FG-53SX-1	3	B	Cái	5	9.470.900	47.354.500
20	Kim sinh thiết dùng cho ống nội soi đường mật/ bàng quang	- Kim sinh thiết dùng cho ống nội soi đường mật/ bàng quang: + Chiều dài 700mm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị + Tương thích với kênh dụng cụ 2mm trở lên của ống soi hãng Olympus, model: CHF đang sử dụng tại bệnh viện	Aomori Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	FB-19SX-1	3	A	Cái	5	12.662.000	63.310.000
21	Nắp dây dùng cho kênh dụng cụ	Nắp dây dùng cho kênh dụng cụ: - Đường kính lỗ đưa dụng cụ 0,7 mm, trong suốt, vô trùng, sử dụng 1 lần - Tương thích với dụng cụ nối ống soi niệu quản hãng Olympus đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA00387A			Cái	10	194.900	1.949.000
22	Nắp dây trong ống soi tiết niệu 30 độ	Nắp dây trong ống soi tiết niệu 30 độ: - Nắp dây, đường kính lỗ đưa dụng cụ vào: 2mm - Tương thích với ống soi tiết niệu 30 độ hãng Olympus đang sử dụng tại bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A4558			Cái	30	98.500	2.955.000
23	Van dây trong ống soi tiết niệu 30 độ	Van dây trong ống soi tiết niệu 30 độ: - Van trong suốt, dùng cho đầu nối của ống soi hãng Olympus đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A00001A			Cái	30	80.600	2.418.000
24	Xi lanh 150ml dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến	- Xi lanh thủy tinh trong suốt 150ml, có đầu nối - Tương thích với dụng cụ cắt đốt tiền liệt tuyến đang sử dụng tại bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A0555	3	A	Cái	3	11.300.000	33.900.000
25	Ruột kẹp giữ mô lưỡng cực, chiều dài 33cm	Ruột kẹp giữ mô lưỡng cực, có lỗ bên - Cấu tạo + Chiều dài: 33cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Chiều dài lưỡi: 16.5mm + Có lỗ bên - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA64120C	3	C	Cái	5	29.392.800	146.964.000
26	Vỏ ngoài cho dụng cụ phẫu thuật nội soi, lưỡng cực, đường kính 5mm, chiều dài 33cm	Vỏ ngoài cho dụng cụ phẫu thuật nội soi, lưỡng cực - Cấu tạo + Chiều dài: 33cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Đường kính: 5mm, phủ cách điện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA60800C	3	C	Cái	2	10.245.100	20.490.200
27	Tay cầm cho dụng cụ phẫu thuật nội soi, lưỡng cực, không khóa	Tay cầm lưỡng cực + Không khóa + Tương thích với vỏ ngoài dụng cụ phẫu thuật nội soi lưỡng cực cách điện 5mm đang sử dụng tại bệnh viện	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA60101C	3	C	Cái	2	11.584.500	23.169.000
28	Dây cáp cao tần lưỡng cực, chiều dài 350cm	Dây cáp cao tần lưỡng cực - Cấu tạo + Chiều dài: 350cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị + Tương thích máy cắt đốt ESG-400 - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Med Contact GmbH	Đức	A60003C	3	C	Cái	9	5.065.000	45.585.000
29	Ruột kim giữ mô đơn cực (clamp ruột), Chiều dài 33 cm	Ruột kim giữ mô đơn cực (clamp ruột) - Cấu tạo + Chiều dài: 33cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Chiều dài lưỡi: 24mm + Có lỗ bên - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A64120A	3	C	Cái	18	12.120.000	218.160.000

STT	Tên danh mục	Đặc tính kỹ thuật	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Ký mã hiệu	Phân nhóm	Phân loại	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
30	Ruột kim bóc tách đơn cực Maryland, Chiều dài 33 cm	Ruột kim bóc tách đơn cực Maryland - Cấu tạo + Chiều dài: 33cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Chiều dài lưỡi 17mm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA64350A	3	C	Cái	12	13.172.500	158.070.000
31	Ruột kẹp giữ mô loại Grasper, Chiều dài 33 cm	Ruột kẹp giữ mô loại Grasper - Cấu tạo + Chiều dài: 33cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Chiều dài lưỡi 19mm + Có lỗ bên - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A64030A	3	C	Cái	12	12.424.100	149.089.200
32	Tay cầm cho dụng cụ phẫu thuật nội soi, đơn cực, không khóa	Tay cầm đơn cực, loại không khóa - Cấu tạo + Không khóa + Tương thích với vỏ ngoài dụng cụ phẫu thuật nội soi đơn cực cách điện 5mm đang sử dụng tại bệnh viện	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A60101A	3	C	Cái	26	10.690.000	277.940.000
33	Vỏ ngoài cho dụng cụ phẫu thuật nội soi, chiều dài 33 cm	Vỏ ngoài cho dụng cụ phẫu thuật nội soi - Cấu tạo + Chiều dài: 33cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Đường kính: 5mm, phủ lớp cách điện, tương thích với tay cầm đơn cực đang sử dụng tại bệnh viện	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A60800A	3	C	Cái	60	8.523.100	511.386.000
34	Ruột kẽm mang kim, loại cong trái, chiều dài 33cm	Ruột kẽm mang kim, loại cong trái - Cấu tạo + Chiều dài: khoảng 33cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Cong, trái	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA64710A	3	B	Cái	5	12.703.500	63.517.500
35	Tay cầm cho kẽm mang kim, với chiều dài kẽm 33 cm	Tay cầm cho kẽm mang kim - Cấu tạo + Có khóa + Tương thích ruột kẽm mang kim đang sử dụng tại bệnh viện, dài 33cm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA60120A	3	B	Cái	5	28.531.000	142.655.000
36	Dây dẫn CO2, chiều dài phần ống 300cm	Dây dẫn CO2 - Cấu tạo: + Chiều dài phần ống 300cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Chiều dài phần nối bộ lọc 200mm + Đường kính 7mm - Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE	Shirakawa Olympus Co., Ltd	Nhật Bản	MAJ-590	3		Cái	20	4.320.000	86.400.000
37	Dây dẫn sáng, đường kính 4.25 mm, chiều dài 300cm	Dây dẫn sáng - Cấu tạo: + Chiều dài 300cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Đường kính 4.25mm + Thân thiện với môi trường theo tiêu chuẩn RoHS - Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE	SCHOTT Lighting and Imaging CR, s.r.o.	Cộng hòa Séc	WA03310A	3	A	Cái	10	25.569.500	255.695.000
38	Dây cáp cao tần, lưỡng cực, dài 400cm	Dây cáp cao tần, lưỡng cực - Cấu tạo + Chiều dài: 400cm, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị + Dùng cho cắt tiền liệt tuyến - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA00014A	3	A	Cái	4	9.953.000	39.812.000
39	Vỏ trong bộ cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, tương thích vỏ ngoài 26Fr	Vỏ trong bộ cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực - Cấu tạo: + Dùng cho vỏ ngoài cắt đốt tiền liệt tuyến, đường kính khoảng 26Fr, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. + Bao gồm cây nong, đầu thuận + Tương thích với bộ cắt đốt lưỡng cực - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A22040A	3	C	Cái	2	29.491.200	58.982.400
40	Tay cắt lò xo loại chủ động, tương thích vỏ ngoài 26Fr	Tay cắt lò xo, loại chủ động - Cấu tạo: + Dùng cho vỏ ngoài cắt đốt tiền liệt tuyến, đường kính khoảng 26Fr, sai số kích thước chiều dài so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 3\%$) giá trị. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	WA22366A		C	Cái	2	97.537.700	195.075.400
41	Vỏ ngoài trocar 11mm, loại xoắn, có van xả khí	Vỏ trocar 11mm, loại xoắn, - Cấu tạo: + Chiều dài: 80mm ($\pm 3\%$) + Đường kính: 11mm + Xoắn, có van khóa + Có phủ lớp cách điện, màu đen - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Olympus Winter & Ibe GmbH	Đức	A5859		B	Cái	30	19.485.000	584.550.000

